

Bản án số: 70/2018/HS-PT
Ngày 28 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Đình Hiền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Biểu

Ông Vũ Thành Long

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Việt Cường, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 92/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo Nguyễn Anh T, Đoàn Quang Ch do có kháng cáo của các bị cáo T và Ch đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2018/HS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Anh T, sinh năm 1982 tại thị trấn Nh, huyện V, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Xóm BĐ, phố Nh1, thị trấn Nh, huyện V, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy B và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Đặng Thị Tr và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 07/5/2018 đến ngày 10/5/ 2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện tại ngoại “có mặt”.

2. Đoàn Quang Ch, sinh năm 1982 tại xã Q, huyện A, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn B1, xã Q, huyện A, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Quang H và bà Đoàn Thị G; có vợ là Đỗ Thị Th và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09/10/2017 bị Công an huyện A, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng phạt tiền về hành vi đánh bạc; nhân thân: Ngày 23/02/2016 bị Công an huyện A, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng phạt tiền về hành vi đánh bạc; tạm giữ từ ngày 07/5/2018 đến ngày 10/5/ 2018 được thay thế bằng cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện tại ngoại “có mặt”.

Trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H1, Phạm Thế Ph và Đào Xuân Ph1 không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 06/5/2018, Nguyễn Anh T ở thị trấn Nh, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Xuân Đ ở thôn D1, xã D2, huyện G1, Thành phố Hà Nội và Nguyễn Thành L, ở thôn Ng, xã T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên đến công ty bánh kẹo K Đ miền Bắc thuộc thị trấn B2, huyện M, tỉnh Hưng Yên để lấy hàng. Do chưa đến lượt nên T, Đ và L ra bãi đỗ xe ở phía bên ngoài cổng phụ của công ty K Đ chờ bốc hàng. Lúc này, T đi ra khu vực bụi cây thì nhìn thấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân bài hình tròn, T cầm lên mang ra khu đất trống ở bãi đỗ xe rồi để lên tấm gỗ *(đã có sẵn từ trước)*. T ngồi xuống xóc cái, Đ và L cùng tham gia chơi vui *(không sát phạt nhau bằng tiền)*. Một lúc sau, cả ba thống nhất chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. T là người xóc cái, Đ và L đặt tiền.

Các đối tượng đánh bạc quy định hình thức chơi như sau: Người xóc cái cho 04 quân bài hình tròn vào đĩa rồi úp bát lên, sau đó dùng tay xóc đều rồi đặt xuống. Lúc này, những người chơi sẽ đặt tiền thấp nhất là 10.000 đồng, đặt cao tùy ý. Sau khi người chơi đặt tiền xong, người xóc cái mở bát ra, nếu có hai hoặc bốn quân bài cùng màu là chắn thì những người đặt tiền ở cửa chắn được người xóc cái trả số tiền tương ứng với số tiền người chơi đã đặt, những người đặt tiền ở cửa lẻ sẽ bị mất số tiền đã đặt với người xóc cái. Còn nếu có một hoặc ba quân bài cùng màu là lẻ thì người đặt tiền ở cửa lẻ cũng được người xóc cái trả số tiền bằng số tiền đã đặt, những người đặt tiền ở cửa chắn sẽ bị mất số tiền đã đặt với người xóc cái.

T, Đ và L chơi được một lúc thì Nguyễn Văn H1 ở thôn B3, xã C, huyện T2, tỉnh Hưng Yên, Đoàn Quang Ch ở thôn B1, xã Q1, huyện A, tỉnh Hưng Yên, Phạm Thế Ph ở số nhà 79, PN, thị trấn B2, huyện M, tỉnh Hưng Yên và Đào Xuân Ph1 ở thôn T3, xã T4, huyện V, tỉnh Hưng Yên đến và tham gia chơi đánh bạc. Lúc này, T vẫn là người xóc cái cho các người đánh bạc đặt tiền. Trong lúc các người đánh bạc tham gia đánh bạc thì có Lưu Đình V2 ở thôn T5, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên *(cũng là lái xe đến chở hàng)* và Nguyễn Trung H2 ở thôn Q2, xã M1, huyện T6, tỉnh Hải Dương *(là bảo vệ)* của công ty K Đ đến xem nhưng không tham gia đánh bạc. Tất cả các người tham gia chơi đánh bạc đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 07/5/2018 thì bị Công an huyện M phối hợp cùng với Công an thị trấn B2, huyện M phát hiện lập biên bản kiểm tra.

Thu giữ vật chứng: Thu tại nơi các đối tượng đánh bạc 01 tấm gỗ, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn được cất từ vỏ bao thuốc lá Vinataba và số tiền 400.000 đồng. Thu trong người các đối tượng đánh bạc tổng số tiền là 31.280.000 đồng, cụ thể thu của: Ch 3.640.000 đồng, Đ số tiền 6.320.000 đồng, L 4.150.000 đồng, T 11.720.000 đồng, Ph1 550.000 đồng, Ph 1.800.000 đồng, H1 3.100.000 đồng (ngoài ra còn thu giữ 08 chiếc ví và 09 điện thoại các loại).

Kết quả điều tra xác định: Trong tổng số tiền 31.680.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ nêu trên thì có 16.970.000 đồng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, (Trong đó thu tại nơi đánh bạc 400.000 đồng; T sử dụng vào việc đánh bạc là 7.550.000 đồng, Đ 6.320.000 đồng, L 2.100.000 đồng và Ch 600.000 đồng). Số tiền còn lại là 14.710.000 đồng (gồm của Ch 3.040.000 đồng, L 2.050.000 đồng, T 4.170.000 đồng, Đào Xuân Ph1 550.000 đồng, Phạm Thế Ph 1.800.000 đồng, H 3.100.000 đồng) đều không sử dụng vào việc đánh bạc, nay các bị cáo đều đề nghị xin lại số tiền nêu trên.

Các bị cáo còn khai nhận: Trước khi tham gia đánh bạc T có 10.170.000 đồng bỏ ra 6.000.000 đồng để đánh bạc; Đ có 2.320.000 đồng bỏ ra hết để đánh bạc, L có 3.150.000 đồng bỏ ra 1.100.000 đồng để đánh bạc; H1 có 3.300.000 đồng bỏ ra 200.000 đồng để đánh bạc; Ch có 3.840.000 đồng bỏ ra 800.000 đồng để đánh bạc; Đào Xuân Ph1 có 600.000 đồng bỏ ra 50.000 đồng để đánh bạc; Phạm Thế Ph có 1.900.000 đồng bỏ ra 100.000 đồng để đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2018/HS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Anh T và Đoàn Quang Ch đều phạm Tội đánh bạc.

- Áp dụng : Khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Anh T 01 năm 06 tháng tù, được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 01 năm 05 tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung Nguyễn Anh T 10.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đoàn Quang Ch 01 năm 03 tháng tù, được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 01 năm 02 tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung Đoàn Quang Ch 10.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt đối với 05 bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H1, Phạm Thế Ph và Đào Xuân Ph1, xử lý vật chứng, biên pháp tư pháp, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018 bị cáo Nguyễn Anh T kháng cáo hình phạt nặng, xin được hưởng án treo.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018 bị cáo Đoàn Quang Ch kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Anh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị cáo Đoàn Quang Ch bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo. Các bị cáo đều nhận tội và thành khẩn

khai nhận hành vi phạm tội, đồng thời trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo để lao động, cải tạo tại địa phương, có điều kiện giúp đỡ gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Sau khi đánh giá chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo và đồng phạm, xác định: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 30 phút ngày 06/5/2018 đến 0 giờ 15 phút ngày 07/5/2018, tại khu vực công phụ của công ty bánh kẹo K Đ miền Bắc thuộc thị trấn B2, huyện M, tỉnh Hưng Yên; Nguyễn Anh T, Đoàn Quang Ch cùng các đồng phạm Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H1, Phạm Thế Ph và Đào Xuân Ph1 thực hiện đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền và số tiền sử dụng vào đánh bạc là 16.970.000 đồng. Bởi hành vi trên, các bị cáo T, Ch và Đ, L, Hanh, Ph, Ph1 đã bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên xét xử về Tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo T 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng cho bị cáo Ch tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đánh giá đúng vị trí, vai trò của mỗi bị cáo trong đám bạc để phạt bị cáo T 01 năm 06 tháng tù và phạt bị cáo Ch 01 năm 03 tháng tù là phù hợp, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra. Bị cáo Ch có nhân thân xấu, khi đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc và nhân thân năm 2016 cũng bị Công an huyện A xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội cùng loại với hành vi đã bị xử phạt hành chính, nên bị cáo Ch không đủ điều kiện để được hưởng án treo mà cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có hữu ích cho gia đình, xã hội, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm. Đối với bị cáo T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có nộp 01 biên lai thu tiền của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên với số tiền nộp là 03 triệu đồng để đảm bảo thi hành án, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 để sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không phải xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Anh T, Đoàn Quang Ch được làm trong thời hạn pháp luật quy định là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Nguyễn Anh T, Đoàn Quang Ch tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai trước cơ

quan điều tra và phù hợp với nhau; đồng thời phù hợp lời khai của các bị cáo đồng phạm: Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H1, Phạm Ph và Đào Ph1; lời khai người làm chứng: Lưu Đình V, Nguyễn Trung H1 và biên bản kiểm tra hành chính, vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 30 phút ngày 06/5/2018 đến 0 giờ 15 phút ngày 07/5/2018, tại khu vực ngoài cổng phụ của công ty bánh kẹo K Đ Miền Bắc thuộc thị trấn B2 huyện M, tỉnh Hưng Yên; bị cáo Nguyễn Anh T, Đoàn Quang Ch và các đồng phạm Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn H1, Phạm Ph, Đào Ph1 cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền, số tiền các bị cáo và đồng phạm sử dụng vào đánh bạc là 16.970.000 đồng. Bởi hành vi trên, các bị cáo Nguyễn Anh T, Đoàn Quang Ch và 05 đồng phạm khác đã bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm về Tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Anh T, Đoàn Quang Ch, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo và đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, là một trong các nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây thiệt hại về kinh tế và làm ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình mà trước tiên là chính gia đình của các bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng vị trí, nhân thân và áp dụng chính xác, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Cụ thể: 02 bị cáo T và Ch đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, còn bị cáo Ch được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là có thời gian đi bộ đội và được tặng giấy khen. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 01 năm 06 tháng tù và xử phạt bị cáo Đoàn Quang Ch 01 năm 03 tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật, tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, nên không có căn cứ giảm nhẹ mức hình phạt đối với hai bị cáo T và Ch.

Xét bị cáo Nguyễn Anh T có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, đây là lần phạm tội đầu tiên và phạm vào tội ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải thật sự. Các bị cáo đồng phạm giản đơn, phạm tội trong thời gian đêm khuya chờ lấy hàng nên rủ nhau đánh bạc ăn tiền. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng, cấp phúc thẩm có xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo, đó là: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, trụ cột trong gia đình và đang phải nuôi 02 con do vợ chồng bị cáo ly thân có xác

nhận của chính quyền địa phương, tại phiên tòa bị cáo xuất trình 01 biên lai thu tiền của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên có số tiền nộp 03 triệu đồng để đảm bảo thi hành án phần hình phạt bổ sung. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo T để sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt nhưng chuyển cho bị cáo được hưởng án treo và chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật, giao chính quyền địa phương quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

Đối với Đoàn Quang Ch, bị cáo có nhân thân xấu, tại thời điểm phạm tội bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc; nhân thân năm 2016 bị cáo Ch cũng đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục đi sâu hơn vào con đường phạm tội cùng loại với các hành vi đã bị xử phạt hành chính, thể hiện tính coi thường pháp luật. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (đi bộ đội, có giấy khen) nhưng bị cáo Ch nhân thân không tốt, đang có tiền sự lại phạm tội nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Bị cáo kháng cáo tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Ch.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ được chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Án phí: Bị cáo Nguyễn Anh T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Đoàn Quang Ch kháng cáo không được chấp nhận, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 (đối với Ch); điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 (đối với T); khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Quang Ch, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2018/HS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo Ch như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Quang Ch 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, được trừ 03 (ba) ngày đã bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 01 (một) năm 02 (hai) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, về Tội đánh bạc.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh T, sửa quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2018/HS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo T như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 28/11/2018, về Tội đánh bạc.

Giao bị cáo Nguyễn Anh T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nh, huyện V, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Anh T đã nộp số tiền 3.000.000đ, (ba triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số HY/2010/007842 ngày 27/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

3. Án phí:

- Bị cáo Đoàn Quang Ch phải chịu 200.000đ, (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện MH;
- VKSND huyện MH;
- Công an huyện MH;
- Chi cục THADS huyện MH;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Các bị cáo T, Ch.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Trần Đình Hiền

